

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 17/QĐ-PGDĐT ngày 09/01/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Phú Giáo)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

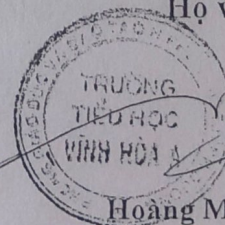
Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	16,000,000
I	Số thu phí, lệ phí	16,000,000
	Thu sự nghiệp (Giữ xe, căn tin)	16,000,000
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	14,400,000
	Thu sự nghiệp (Giữ xe, căn tin)	14,400,000
	Trong đó: Kinh phí TK 40% CCTL	5,760,000
	Số trích nộp NSNN nguồn thu dịch vụ	1,600,000
	10% thuế TNDN + thuế GTGT thu giữ xe	1,600,000
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	9,320,666,000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7,796,953,000
	Quỹ tiền lương, mức lương 1.490.000 đồng (nguồn 13)	6,290,803,000
	Chi hoạt động (830 học sinh; 52 BC giáo dục)	1,506,150,000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1,523,713,000
	Bàn ghế, tủ hồ sơ, đồ dùng học tập, tủ hấp cơm	652,500,000
	Lễ 20/11, tết, lương kế toán, hỗ trợ bảo vệ, phục vụ, tổ trưởng hành chính, thừa giờ, hỗ trợ học sinh khuyết tật	871,213,000

Ngày 03 tháng 1 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên



Hoàng Mai Nguyệt

Số: 11 /QĐ-PGDĐT

Phú Giáo, ngày 9 tháng 1 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2023
Cho đơn vị: Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo về việc giao dự toán thu - chi NSNN năm 2023 khối Tiểu học, thuộc đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2016 của UBND Huyện Phú Giáo về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 cho Trường tiểu học Vĩnh Hòa A trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo với tổng số tiền là 9.320.666.000 đồng (Chín tỷ, ba trăm hai mươi triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng), Trong đó nguồn thu: 16.000.000 đồng, đính kèm phụ lục 02.

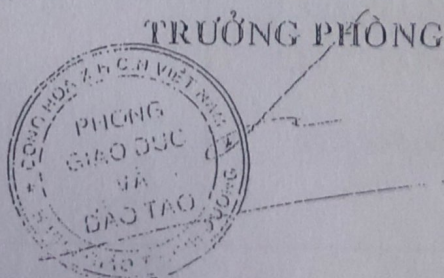
Điều 2. Căn cứ dự toán chi NSNN năm 2023 được giao, Hiệu trưởng Trường tiểu học Vĩnh Hòa A tổ chức thực hiện đúng theo quy định của luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Hiệu trưởng Trường tiểu học Vĩnh Hòa A chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

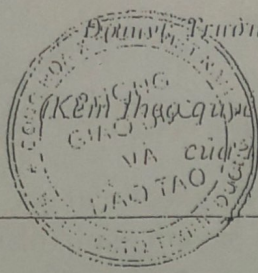
Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện Phú Giáo;
- KBNN huyện Phú Giáo;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu: VT, KT.



Dương Thanh Tuấn

PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023



Trường Tiểu Học Vĩnh Hòa A Chương 622 Loại 070 Khoản 072

Mã số: (1033157)

(Kèm theo quyết định (mẫu số 2c) số: 17 ngày 9 tháng 1 năm 2023

của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Tổng số
I. Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí	16,000,000
1. Số thu phí, lệ phí	16,000,000
- Học phí	-
- Thu cấp bù học phí	-
- Thu sự nghiệp(căn tin)	16,000,000
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	14,400,000
- Học phí	-
Trong đó: - Kinh phí TK 40% thực hiện điều chỉnh tiền lương	-
Thu cấp bù học phí	-
Trong đó: - Kinh phí TK 40% thực hiện điều chỉnh tiền lương	-
Thu sự nghiệp (Thu giữ xe)	14,400,000
Trong đó: - Kinh phí TK 40% thực hiện điều chỉnh tiền lương	5,760,000
Số trích nộp NSNN của nguồn thu dịch vụ	1,600,000
10% thuế TNDN + thuế GTGT thu giữ xe	1,600,000
Dự toán chi cân đối NSNN	9,320,666,000
Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo	9,320,666,000
1.1 Kinh phí thực hiện thường xuyên	7,796,953,000
Trong đó:	
- Chi cho con người: Quỹ lương, mức lương 1.490.000đ (nguồn 13)	6,290,803,000
- Chi hoạt động (830 học sinh; 52 BC giáo dục; Trong đó hợp đồng ND 68: 4 người)	1,506,150,000
1.2 Kinh phí không thực hiện thường xuyên	1,523,713,000
Kinh phí không thực hiện thường xuyên	1,523,713,000
Trong đó: - Kinh phí mua sắm (bàn ghế học sinh 250 bộ x 2.610.000đồng)	652,500,000
Sửa chữa trường lớp	

Ghi chú:

Đề nghị đơn vị triển khai thực hiện dự toán theo Quyết định giao năm 2023

Trong đó:

Đối với ngân sách phí thực hiện chế độ tự chủ:

- Quỹ tiền lương được cấp theo số biên chế được giao. Cuối năm sẽ tính lại theo quỹ tiền lương thực tế và biên chế tiết kiệm so với biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

Tổng số học sinh có mặt tại thời điểm tháng 10/2022 (theo số liệu tổng hợp của đơn vị)

+ Số học sinh : 830 học sinh. (Cấp hoạt động 450 ngàn đồng/ năm).

Tổng số cán bộ, viên chức có mặt tại thời điểm 10/2022 theo số liệu của đơn vị

+ Số giáo viên : 52 gv (Cấp hoạt động 25 triệu đồng/ năm)

Trong đó: Tổng số cán bộ hợp đồng 68 tại thời điểm 10/2022 là 4 theo số liệu của đơn vị (Cấp hoạt động 25 triệu/năm, sẽ giảm vào cuối năm theo nghị quyết 24/2021. ngày 10 tháng 12 năm 2021).